TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP HUẾ **TỈNH TTH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2019/ QĐST-KDTM *"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"*	*Huế, ngày 25 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2019/TLST- KDTM, ngày 07 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT

Địa chỉ: 2C PĐ C, phường N T B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: ông Vũ Quang L- chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Phước Ái L- chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT, chi nhánh H (văn bản ủy quyền số 421/UQ-SGB ngày 10/9/2018).

- Bị đơn: Công ty TNHH TT

Địa chỉ: 105 A MM, phường T X, thành phố H, tỉnh TTH.

Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị Thanh M- chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ bà Nguyễn Thị Thanh M

Địa chỉ: 105 A MM, phường T X, thành phố H, tỉnh TTH.

2/ ông Nguyễn Phúc B

Địa chỉ: 105 A MM, phường T X, thành phố H, tỉnh TTH.

3/ ông Nguyễn D

Địa chỉ: 12 kiệt 85, N H, phường P N, thành phố H, tỉnh TTH.

4/ bà Huỳnh Thị Thu H

Địa chỉ: 12 kiệt 85, N H, phường P N, thành phố H, tỉnh TTH.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Công ty TNHH TT trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT số tiền nợ gốc: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng), tiền nợ lãi 2.099.761.113 đồng (Hai tỷ, không trăm chín chín triệu, bảy trăm sáu mốt nghìn, một trăm mười ba đồng).

-Công ty TNHH TT phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT số tiền lãi quá hạn phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ đã ký kết kể từ ngày 16/11/2019 đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

-Trong trường hợp Công ty TNHH TT không trả, hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT có quyền yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo là thửa đất số 262, tờ bản đồ 39 diện tích 3389m2 tại tổ 4, Thượng 1, Phường Thủy Xuân, thành phố H, tỉnh TTH và thửa đất số 261, tờ bản đồ 39 diện tích 2255m2 tại tổ 4, Thượng 1, Phường Thủy Xuân, thành phố H, tỉnh TTH, người sử dụng đất là ôngNguyễn Phúc Bvà bàNguyễn Thị Thanh M, kể từ ngày 15/02/2020.

-Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 56.549.880 đồng, Công ty TNHH TT chịu toàn bộ án phí.

Ngân hàng thương mại cổ phần SGCT được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí là 56.330.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 007740 ngày 27/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh TTH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh TT H
-VKSND Thành phố H
-THA TP H
-Các đương sự
-Lưu

THẨM PHÁN

Hoàng Quang Bình